TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 278/2024/QĐST-HNGĐ	*TP Thái Nguyên, ngày 12 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 351/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Ông Trần Thanh H,** sinh năm 1967.

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị H1,** sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 7, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị H1 cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị H1 cùng xác định hai vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Thị Hương G, sinh ngày 13/3/1992 và cháu Trần Hải D, sinh ngày 29/8/2000. Hiện nay hai con đã trưởng thành, đã đi làm và tự nuôi sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông H tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp. Hoàn trả ông H 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại đã nộp theo biên lai thu số 0002941 ngày 24/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Đương sự;
- UBND thị trấn V;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quỳnh